

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 39/2021/HS-ST

Ngày 15/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Thúy Hoàn.**
- *Các hội thẩm nhân dân:* **Ông Nguyễn Văn Hiến và bà Nguyễn Thị Hoa**
- *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thị Dung** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* **Ông Vũ Minh Hải** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2021/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/HSST-QĐ ngày 02 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 20 tháng 8 năm 1990 tại xã M, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn P, xã D, huyện M Hào, tỉnh Hưng Yên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nguyễn Hữu T - đã chết và bà Bùi Thị L; Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có hai chị em; Chồng: Lê Đình H, sinh năm 1982. Hiện sinh sống và lao động tự do tại thôn B, xã D, huyện M Hào, tỉnh Hưng Yên; Có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2014 là cháu Lê Bảo N bị mắc bệnh tự kỷ; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ từ ngày 20/3/2021 đến ngày 26/3/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. Những người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1960

Nơi cư trú: Thôn L, xã M, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- Ông Nguyễn Trọng T, sinh năm 1960

Trú tại: Thôn Hoàng Đức, xã M, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- Anh Phạm Văn M, sinh năm 1990

Nơi cư trú: Thôn P, xã C, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

(Điều vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 19/3/2021 sau khi cho con trai Lê Bảo N, sinh năm 2014 điều trị chứng bệnh tự kỷ tại Bệnh viện Nhi Hà Nội xong, Nguyễn Thị H cùng con bắt xe ôm của một người đàn ông không quen biết rời khỏi Bệnh viện sang quận Long Biên thành phố Hà Nội để bắt xe khách trở về Thái Bình. Người chạy xe ôm thấy hoàn cảnh của H đã gợi ý cho H mua ma túy về bán kiếm lời lấy tiền chữa bệnh cho con, H đồng ý. Người này đã mua cho H 01 gói ma túy loại Hêrôin với giá 500.000 đồng, H không nhớ địa điểm cụ thể, chỉ biết thuộc địa bàn quận Long Biên. Sau khi mua được ma túy, H cùng con đi xe khách về chỗ ở thuộc địa phận thôn Liên Minh, xã M, huyện Đông Hưng là nhà mẹ đẻ H thuê cho H ở. H chia gói ma túy đã mua thành 05 gói nhỏ với mục đích bán mỗi gói 200.000 đồng, kiếm lời khoảng 500.000 đồng. Khoảng 18 giờ ngày 19/3/2021, Phạm Văn M, sinh năm 1990, trú tại thôn P, xã Ch, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thuê xe ôm của anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986, trú tại thôn L, xã N, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đi từ nhà M đến nhà H mua của H 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng thì bị Cơ quan Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an xã M bắt quả tang, ngoài gói ma túy bán cho M, H tự giác vào phòng ngủ lấy 4 gói ma túy còn lại giao nộp cho cơ quan Công an huyện Đông Hưng. Quá trình cơ quan Công an huyện Đông Hưng tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H không thu giữ thêm đồ vật, tài sản gì.

Bản kết luận giám định số 94/KLGĐMT-PC09 ngày 22/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Mẫu M1 gửi giám định là ma túy, loại Hêrôin có khối lượng 0,0368 gam (Không phải không nghìn ba trăm sáu mươi tám gam); Mẫu M2 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Hêrôin) có khối lượng 0,2047 gam (Không phải hai nghìn không trăm bốn mươi bảy gam)”.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Cáo trạng số 39/CT-VKSĐH ngày 25/5/2021 của VKSND huyện Đông Hưng truy tố Nguyễn Thị H về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy

định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về áp dụng pháp luật và hình phạt:

Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 3 Điều 35; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù giam.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị H từ 5 triệu đồng đến 7 triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

* Ngoài ra còn đề nghị HĐXX giải quyết về vật chứng, án phí của vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận về diễn biến của vụ án và hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Khi nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các quy định của pháp luật giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo sớm được trở về tiếp tục chữa bệnh tự kỷ cho con.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra; Được chứng minh bằng Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 19/3/2021; Kết luận giám định số 94/KLGD-PC09 ngày 22/3/2021; Lời khai của người chứng kiến Nguyễn Ngọc H; Nguyễn Trọng T; Nguyễn Văn H; Phạm Văn M cùng toàn bộ các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

[2.1] Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 20 phút ngày 19/3/2021, tại chỗ ở của Nguyễn Thị H, sinh ngày 20/8/1990, thuộc địa phận thôn Liên

Minh, xã M, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an xã M bắt quả tang Nguyễn Thị H có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy, loại Hêrôin có khối lượng 0,0368 gam cho Phạm Văn M, sinh năm 1990, trú tại thôn Phạm, xã Phú Châu, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình với giá 200.000 đồng. Ngoài ra Nguyễn Thị H còn tàng trữ trái phép 04 gói ma túy, loại Hêrôin có khối lượng 0,2047 gam với mục đích để bán nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang. Vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất gây nghiện đồng thời gây mất trật tự, an toàn xã hội. Mặc dù nhận thức rõ ma túy là chất hủy hoại sức khỏe, suy thoái nhân cách, tàn phá kinh tế và cuộc sống yên vui của chính người dùng và gia đình họ đồng thời là nguồn gốc phát sinh tội phạm và những tệ nạn xã hội khác. Tác hại do ma túy gây ra đối với con người, gia đình và xã hội là khó lường nhưng chỉ vì lợi ích cá nhân mà bị cáo đã mua 500.000 đồng ma túy sau đó chia nhỏ thành 5 gói nhằm để bán cho người nghiện ma túy với giá 200.000 đồng 1 gói để kiếm lời gấp đôi nhưng mới bán được 1 gói trị giá 200.000 đồng thì bị cơ quan điều tra phát hiện bắt quả tang. Vì vậy cần áp dụng mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự;

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu. Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có con còn nhỏ bị mắc bệnh tự kỷ phải thường xuyên điều trị vì vậy cũng cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm

được trở về làm người mẹ tốt chăm sóc con cái và gia đình.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo bán ma túy vì mục đích thu lợi nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng là phù hợp.

[3] Trong vụ án này:

[3.1] Về nguồn gốc số ma túy: bị cáo khai nhờ người chạy xe ôm mua ở thành phố Hà Nội nhưng bị cáo không biết tên, địa chỉ của người đó nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra, xử lý.

[3.2] Đối với Phạm Văn M đã mua 1 gói Hê rô in có khối lượng 0,0368 gam với mục đích để sử dụng nhưng do M là người chưa có tiền án, tiền sự. khối lượng Hê rô in không đủ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với M về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nên Chủ tịch UBND huyện Đông Hưng ban hành Quyết định xử phạt hành chính số 110/QĐ – XPHC ngày 13/5/2021 bằng hình thức phạt tiền về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ là phù hợp.

[4] Về vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong 2 phong bì thư hoàn trả mẫu vật giám định số 94/KLGD.

- Tịch thu sung quỹ 200.000 đồng của bị cáo H do mua bán ma túy mà có.

Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 25/5/2021.

[5] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1, 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 02 năm 03 tháng tù (hai năm ba tháng), thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 20/3/2021.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị H 5.000.000 đồng (năm triệu đồng chẵn) để sung quỹ Nhà nước.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 0,1815 gam Hêrôin hoàn trả sau giám định được đựng trong các phong bì thư ký hiệu M1, M2.

- Tịch thu sung công: Số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo H do mua bán ma túy mà có.

Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 25/5/2021.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 15/6/2021.

Nơi nhận;

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng
- Công an huyện Đông Hưng
- UBND xã M
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hoàn

